

Phụ lục
DANH MỤC KỸ THUẬT ĐƯỢC PHÉP THỰC HIỆN TẠI
PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA RĂNG HÀM MẶT
- NHÀ KHOA BẠCH MAI
(Kèm theo Quyết định số 1360/QĐ-SYT ngày 04/9/2026 của Sở Y tế)

TT	Phụ lục số 01 Thông tư số 23/2024/TT-BYT			
	STT (Cột 1)	Mã kỹ thuật (Cột 2)	Tên chương (Cột 3)	Tên kỹ thuật (cột 4)
1.	14358	16.43	16. RĂNG HÀM MẶT	Lấy cao răng
2.	14372	16.57	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp tủy bằng Hydroxit canxi
3.	14373	16.58	16. RĂNG HÀM MẶT	Lấy tủy buồng răng vĩnh viễn
4.	14375	16.60	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng ngoài miệng (răng bị bật, nhỏ)
5.	14376	16.61	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy lại
6.	14383	16.70	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng GlassIonomer Cement
7.	14384	16.71	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi cổ răng bằng GlassIonomer Cement
8.	14385	16.72	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi cổ răng bằng Composite
9.	14389	16.76	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi thân răng bằng Inlay/Onlay
10.	14390	16.77	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi thân răng có sử dụng chốt chân răng bằng các vật liệu khác nhau
11.	14395	16.82	16. RĂNG HÀM MẶT	Tẩy trắng răng tủy sống bằng máng thuốc
12.	14396	16.83	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị nhạy cảm ngà bằng máng với thuốc chống ê buốt
13.	14397	16.84	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị nhạy cảm ngà bằng thuốc bôi (các loại)
14.	14417	16.104	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp nhựa
15.	14418	16.105	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp kim loại

16.	14419	16.106	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp hợp kim thường cần nhựa
17.	14425	16.112	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu nhựa
18.	14426	16.113	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu hợp kim thường
19.	14427	16.114	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu kim loại cần nhựa
20.	14442	16.129	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa thường
21.	14443	16.130	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa thường
22.	14444	16.131	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa dẻo
23.	14445	16.132	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa dẻo
24.	14449	16.137	16. RĂNG HÀM MẶT	Tháo cầu răng giả
25.	14450	16.138	16. RĂNG HÀM MẶT	Tháo chụp răng giả
26.	14451	16.139	16. RĂNG HÀM MẶT	Sửa hàm giả gãy
27.	14452	16.140	16. RĂNG HÀM MẶT	Thêm răng cho hàm giả tháo lắp
28.	14453	16.141	16. RĂNG HÀM MẶT	Thêm móc cho hàm giả tháo lắp
29.	14454	16.142	16. RĂNG HÀM MẶT	Đệm hàm nhựa thường
30.	14516	16.203	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhỏ răng vĩnh viễn
31.	14517	16.204	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhỏ răng vĩnh viễn lung lay
32.	14518	16.205	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhỏ chân răng vĩnh viễn
33.	14519	16.206	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhỏ răng thừa
34.	14533	16.22	16. RĂNG HÀM MẶT	Cấy lại răng bị bật khỏi ổ răng
35.	14534	16.221	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị viêm quanh thân răng cấp

36.	14535	16.222	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh với GlassIonomer Cement quang trùng hợp
37.	14537	16.224	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh với Composite quang trùng hợp
38.	14538	16.225	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh bằng nhựa Sealant
39.	14539	16.226	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh bằng GlassIonomer Cement
40.	14540	16.227	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàn răng không sang chân với GlassIonomer Cement
41.	14541	16.228	16. RĂNG HÀM MẶT	Phòng ngừa sâu răng với thuốc bôi bề mặt
42.	14543	16.230	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị răng sữa viêm tủy có hồi phục
43.	14544	16.231	16. RĂNG HÀM MẶT	Lấy tủy buồng răng sữa
44.	14545	16.232	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng sữa
45.	14546	16.233	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị đóng cuống răng bằng Canxi Hydroxit
46.	14548	16.236	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị răng sữa sâu ngà phục hồi bằng GlassIonomer Cement
47.	14549	16.237	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi thân răng sữa bằng chụp thép làm sẵn
48.	14550	16.238	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng sữa
49.	14551	16.239	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ chân răng sữa
50.	14553	16.241	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị viêm lợi trẻ em (do mảng bám)

Tổng: 50 danh mục.